UBND TỈNH BẮC GIANG **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48 /KH- SYT	*Bắc Giang, ngày 23 tháng 02 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Sở Y tế ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024, gồm các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh đúng tiến độ và hiệu quả; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành mục tiêu xây dựng NTM năm 2024; duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí thuộc lĩnh vực y tế ở các thôn, xã, huyện đã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu; phát triển mô hình kiểu mẫu về y tế, góp phần nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trong xây dựng nông thôn năm 2024.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục xác định Chương trình MTQG xây dựng NTM là Chương trình có tính chiến lược, lâu dài, là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của ngành y tế, trong đó người dân khu vực nông thôn là chủ thể trực tiếp.

- Triển khai thực hiện tiêu chí thuộc lĩnh vực y tế trong xây dựng NTM có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình hành động cụ thể, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch. Chủ động hướng dẫn các địa phương rà soát, đánh giá mức độ hoàn thành tiêu chí; tổ chức kiểm tra, giám sát, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn cho cơ sở.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan với cấp xã, tạo điều kiện thuận lợi để địa phương triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu thuộc lĩnh vực y tế theo đúng tiến độ và thời gian thẩm định.

- Đẩy mạnh phòng trào "Ngành Y tế chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025"; quan tâm xây dựng, duy trì thực hiện tốt "Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030".

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung giải quyết các vấn đề còn tồn tại hạn chế giai đoạn trước; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, nhân lực, trình độ chuyên môn cho y tế tuyến huyện, tuyến xã sao cho Trung tâm Y tế đạt chuẩn và duy trì 100% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (áp dụng đạt cho cả nam và nữ), tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử, tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa (áp dụng đạt cho cả nam và nữ); giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi); bảo đảm hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm, không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2024

2.1. Cấp huyện:

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đối với các huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới và thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; riêng huyện Tân Yên phấn đấu cơ bản hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới và NTM nâng cao theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025, để sớm hoàn thiện hồ sơ đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao năm 2025.

2.2. Cấp xã:

- Xã đạt chuẩn Nông thôn mới: Phấn đấu có thêm 05 xã đạt tiêu chí số 15 và chỉ tiêu số 17.10 về y tế.

- Xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao: Phấn đấu có thêm 11 xã đạt tiêu chí số 14, chỉ tiêu số 18.4 và 18.5 về y tế.

- Xã đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu: Phấn đấu có thêm 05 xã đạt tiêu chí số 17 về y tế.

- Các xã đã đạt chuẩn tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí theo Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025 và xây dựng kế hoạch thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu thời gian tiếp theo.

2.3. Cấp thôn:

Phấn đấu thực hiện thêm 12 thôn thuộc các xã đặc biệt khó khăn đạt thôn nông thôn mới, 72 thôn đạt thôn nông thôn mới kiểu mẫu về y tế.

2.4. Nâng cao chất lượng đời sống người dân nông thôn: Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt trên 99,3% dân số;...

(có Phụ lục chi tiết kèm theo)

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong thực hiện xây dựng NTM; tiếp tục xác định xây dựng NTM là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

- Nâng cao trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; lấy kết quả thực hiện xây dựng NTM làm nội dung để đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp.

- Tiếp tục quán triệt quan điểm chỉ đạo "Xây dựng NTM là một quá trình lâu dài, thường xuyên và liên tục, có điểm bắt đầu nhưng không có điểm kết thúc"; xây dựng NTM phải gắn với nâng cao thu nhập, tạo việc làm cho người dân.

2. Công tác tuyên truyền, nâng cao năng lực xây dựng NTM

- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân để khơi dậy tiềm năng, lợi thế của địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh… phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch của Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2024. Tiếp tục nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng NTM, phong trào "Cả nước chung sức xây dựng NTM" giai đoạn 2021 - 2025 do Thủ tướng Chính phủ phát động; phong trào thi đua "Bắc Giang chung sức xây dựng NTM" giai đoạn 2021 - 2025, cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá".

- Nhân rộng kết quả thực hiện mô hình điểm, kiểu mẫu để các đơn vị học tập. Tập trung tuyên truyền cách làm hay, sáng tạo trong thực hiện thôn NTM kiểu mẫu để nâng cao ý thức tự giác, tự chủ, phát huy năng động sáng tạo trong tổ chức thực hiện.

- Quan tâm, tăng cường bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ làm công tác xây dựng NTM ở các cấp, nhất là ở cấp xã, để nâng cao chất lượng công tác tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách sáng tạo, đột phá phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh.

3. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 417/KH-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao năng lực công tác y tế dự phòng, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 22/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 - 2025.

4. Nâng cao chất lượng y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn

4.1. Nâng cao hiệu quả hoạt động của y tế tuyến xã

- Chỉ đạo, hướng dẫn trạm y tế xã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Trạm y tế xã, phường, thị trấn. Triển khai có hiệu quả các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu; khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Chú trọng phòng bệnh, nâng cao sức khoẻ, sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật; mở rộng phạm vi quản lý và điều trị ngoại trú các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở; đẩy mạnh lập hồ sơ, khám, quản lý sức khoẻ cho tất cả người dân trên địa bàn tỉnh.

- Tham gia vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, duy trì tỉ lệ tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2030 đạt trên 99% dân số.

4.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của y tế tuyến huyện

- Trung tâm y tế tuyến huyện tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn, phát triển các dịch vụ kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu (lâm sàng, cận lâm sàng); thường xuyên nâng cao chất lượng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; kết hợp khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền với y học hiện đại; phát huy vai trò, hiệu quả của y học cổ truyền trong phòng bệnh, chữa bệnh và nâng cao sức khỏe.

- Tăng cường các dịch vụ chăm sóc ban đầu, chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; tiêm chủng, dinh dưỡng; phòng chống HIV/AIDS; đảm bảo an toàn thực phẩm; nâng cao chất lượng dân số.

- Chủ động phối hợp, tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật của tuyến trên. Thường xuyên chỉ đạo, hỗ trợ trực tiếp các trạm y tế trên địa bàn phát triển, duy trì hoạt động chuyên môn; thực hiện hiệu quả việc luân phiên, luân chuyển, điều động nhân lực y tế 2 chiều để hỗ trợ và nâng cao chuyên môn cho trạm y tế xã.

- Thực hiện các gói dịch vụ y tế cơ bản theo quy định tại Thông tư số 37/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017 của Bộ Y tế quy định gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở; khuyến khích cung ứng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, dự phòng, quản lý sức khỏe người dân tại cộng đồng.

4.3. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ sở y tế trên địa bàn

- Tăng cường phối hợp hoạt động giữa các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập trên địa bàn; khuyến khích y tế tư nhân, các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, y tế dự phòng và kết nối với y tế cơ sở trong quản lý sức khỏe toàn dân.

- Đẩy mạnh kết hợp quân - dân y; nâng cao năng lực y tế vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc, thiểu số.

5. Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam

Tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm; đảm bảo vệ sinh môi trường, cải thiện vệ sinh hộ gia đình.

6. Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình. Đặc biệt coi trọng vai trò của cấp cơ sở, đảm bảo sự tham gia của người dân trong việc giám sát, đánh giá.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn vốn bố trí thực hiện Chương trình, gồm: Vốn ngân sách Trung ương; vốn ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã); vốn lồng ghép từ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2025; các Chương trình, dự án khác có cùng mục tiêu thực hiện trên địa bàn tỉnh; vốn tín dụng; vốn từ các doanh nghiệp; huy động đóng góp tự nguyện của người dân, cộng đồng và các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng thuộc Sở Y tế

- Phòng Nghiệp vụ Y: Chủ trì, tham mưu xây dựng và hướng dẫn các đơn vị triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024. Quản lý và điều phối hoạt động chuyên môn, hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng kết việc thực hiện các nội dung của kế hoạch; định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch về UBND tỉnh và các cơ quan liên quan.

- Phòng Kế hoạch - Tài chính: Chủ trì, tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung xây dựng, cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho các Trạm Y tế tuyến xã, Trung tâm Y tế tuyến huyện.

- Phòng Tổ chức - Hành chính: Phối hợp với phòng Nghiệp vụ Y tham mưu, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (áp dụng đạt cho cả nam và nữ), tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử, tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tại địa phương.

- Các phòng khác thuộc Sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phối hợp với phòng Nghiệp vụ Y trong việc triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

Chủ trì , tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, quản lý, bảo đảm hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm, không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm tại địa phương.

3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Chủ trì, tham mưu mục tiêu, giải pháp, hướng dẫn triển khai nội dung về dinh dưỡng nhằm giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) tại địa phương.

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố, các đơn vị trong ngành y tế triển khai thực hiện Kế hoạch số 139/KH-SYT ngày 15/11/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện can thiệp phòng, chống suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2025.

4. Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ nội dung kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 tại địa phương; chủ động rà soát các tiêu chí trong Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030, tiêu trí về NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, huyện NTM, huyện NTM nâng cao để tham mưu, đề xuất với Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các đơn vị y tế tuyến tỉnh trong việc triển khai các hoạt động y tế trên địa bàn.

5. Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ chỉ đạo Phòng Y tế, Phòng Nông nghiệp, phòng Kinh tế - Hạ tầng, các ban, ngành, đoàn thể liên quan, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phối hợp với đơn vị y tế tại địa phương triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch.

- Chỉ đạo UBND các xã xây dựng kế hoạch, khẩn trương xây mới, cải tạo, sửa chữa Trạm Y tế tuyến xã xuống cấp và mua mới trang thiết bị văn phòng đã hỏng hóc tại trạm.

- Đảm bảo kinh phí trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024 tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Y tế (BS. Tuấn; SĐT: 0385.944.883) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (B/c)
- Sở NN&PTNT (P/h);
- UBND các huyện, tx, tp (P/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Chi cục: ATVSTP; DS-KHHGĐ;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- TTYT các huyện, tx, tp;
- PYT các huyện, tx, tp;
- Lưu: VT, NVY.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH BẮC GIANG

Lê Quốc Hiệu

MỤC TIÊU THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024

Stt	Nội dung	ĐVT	Chi tiết mục tiêu của các huyện, thị xã, thành phố năm 2024											Ghi chú
			Tổng cộng	TP BG	TX Việt Yên	Huyện Tân Yên	Huyện Lạng Giang	Huyện Hiệp Hòa	Huyện Yên Dũng	Huyện Lục Nam	Huyện Lục Ngạn	Huyện Yên Thế	Huyện Sơn Động	
I	**XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI**	Xã	05								Tân Sơn	Tân Lập, Đồng Hưu	Vĩnh An, Đại Sơn	
II	**XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO**	Xã	11		Nghĩa Trung, Trung Sơn, Tiên Sơn	Cao Xá, Việt Ngọc, Ngọc Thiện		Thường Thắng		Yên Sơn	Giáp Sơn, Nam Dương	Đồng Lạc		
III	**XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU**	Xã	05		Hương Mai	Hợp Đức, Phúc Hòa		Danh Thắng				An Thượng		

SỐ LƯỢNG CÁC THÔN PHẤN ĐẤU ĐẠT CHUẨN THÔN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU NĂM 2024

Stt	Tên huyện, thị xã, tp	Số thôn thực hiện thôn NTM kiểu mẫu thuộc xã đã đạt chuẩn NTM	Số thôn thực hiện thôn NTM thuộc xã ĐBKK
1	Huyện Lục Ngạn	3	5
2	Huyện Lục Nam	2	0
3	Huyện Hiệp Hòa	16	0
4	Huyện Tân Yên	16	0
5	Thị xã Việt Yên	9	0
6	Huyện Yên Thế	4	1
7	Huyện Sơn Động	0	6
8	Huyện Lạng Giang	22	0
Tổng cộng:		**72**	**12**